

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST
Ngày: 26- 7- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thanh Trọng

Phạm Thị Tuyết Mai

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1200/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Công Đ, tên gọi khác: Cu Ba, sinh ngày 23/9/1998 tại huyện T, tỉnh B; trú tại thôn T11, thị trấn T, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công T và bà Ngô Thị Th; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 24/02/2018 đến nay, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1987; trú tại thôn T12, thị trấn T, huyện T, tỉnh B, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Công T, sinh năm 1976; trú tại thôn T11, thị trấn T, huyện T, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18^h30' ngày 22/10/2017, Nguyễn Thành L, Hồ Chí D, Hồ Huy V, Huỳnh Tấn H, Trần Thành Th, Trần Thanh S và Nguyễn Minh T2 đến quán Karaoke Nice thuộc thôn T11, thị trấn T, huyện T, tỉnh B để hát Karaoke. Trong lúc hát, S yêu cầu Lương Văn H2 là nhân viên phục vụ của quán Karaoke Nice gọi 02 nữ tiếp viên vào phục vụ nên Hoài đã điện thoại cho Dương Tấn S1 chở Đinh Thị Th1 và H1 (Không rõ lai lịch) đến phục vụ. Khoảng 30 phút sau, L và S yêu cầu 02 nữ tiếp viên ra khỏi phòng và không tính tiền phục vụ. Lúc này, Th1 điện thoại cho S1 đến chở về và nói với S1 biết là khách không cho tiền phục vụ. Sau đó, S1 rủ Lê Công Đ cùng sử dụng xe mô tô biển số 77N5-4846 đến quán Karaoke Nice để đòi tiền phục vụ

cho Thư và Hiền. Đến khoảng 20^h00' cùng ngày, nhóm của Lxuống quầy của quán để tính tiền thì nảy sinh mâu thuẫn với S1 và Đ, Hồ Huy V kéo S1 vào quán và đánh nhau bằng tay chân với Sơn. Tiếp đó, Đ đi vào thì bị S và L vây đánh nên Đ rút con dao thái lan cán nhựa màu vàng giấu sẵn trong người ra đâm một nhát vào vùng bụng của L gây thương tích, sau đó được những người có mặt tại quán Karaoke Nice can ngăn nên S1 và Đ bỏ đi; L được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu và điều trị từ ngày 22/10/2017 đến ngày 30/10/2017 thì xuất viện. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao thái lan dài 20cm, có cán bằng nhựa màu vàng dài 08cm, lưỡi dao dài 12cm, mũi nhọn; 01 xe mô tô biển số 77N5-4846.

Ngày 20/12/2017, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thành L như sau: Vết thương thấu bụng gây đứt động mạch cơ hoành-liên sườn, rách cơ hoành đã phẫu thuật khâu động mạch cơ hoành-liên sườn, khâu cơ hoành. Thủng gan trái đã phẫu thuật khâu gan trái. Hiện vùng thương vị trái có sẹo kích thước (3x0,3)cm, sẹo mổ trên rốn dài 15cm. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại là 45% (*Bốn mươi lăm phần trăm*).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Công Đ khai khoảng 18 giờ, ngày 20/10/2017 bị cáo đang ở nhà nghỉ 92 ở thị trấn T thì S1 điện thoại nói bị cáo ra trước để S1 chờ đến quán Karaoke Nice hỏi tiền, bị cáo lấy 01 con dao thái lan cán vàng có trong phòng mang theo để phòng thân, khi đến quán karaoke bị cáo thấy có 01 nhóm thanh niên đang đứng trước quầy tính tiền của quán, S1 đứng nói chuyện với nhân viên phục vụ, bị cáo đứng quay mặt ra ngoài, sau đó có 03 người thanh niên đi ra trước quán, có 01 người thanh niên to con dùng tay kẹp cổ S1 kéo vào bên trong quán rồi đánh S1 bằng tay, còn 01 số thanh niên còn lại trong nhóm bị hại dùng tay đánh trúng mặt bị cáo, bị cáo xô ra và rút con dao thủ sẵn trong người đâm lại, bị cáo đâm 02 nhát từ trên xuống nhưng không trúng, sau đó có 01 người thanh niên lao vào định đánh bị cáo, bị cáo dùng con dao này đâm 01 cái trúng vào phần bụng người này.

Người bị hại Nguyễn Thành L khai: Chiều ngày 22/10/2017 anh cùng với H, D, S, Th, T2 cùng ngồi nhậu ở bờ sông, khoảng 18 giờ cả nhóm rủ đến quán karaoke Nice để hát. Một lúc sau thì anh thấy có 02 nữ tiếp viên vào phòng phục vụ, khoảng 20 phút sau anh nói với S bảo 2 nữ tiếp viên này ra khỏi phòng để anh em hát thêm một tí nữa rồi về, sau đó nhóm của anh hát thêm khoảng 30 phút nữa thì nghỉ. Lúc xuống quầy tính tiền anh thấy có 02 thanh niên đứng trước quán, một người mặc áo đỏ và 01 người mặc áo đen vẫy tay gọi nhóm của anh đến nói chuyện, thì V đi đến dùng tay kẹp cổ người mặc áo đỏ kéo vào phía trong quán và có 01 hoặc 02 người trong nhóm của anh dùng tay chân đánh người mặc áo đỏ này, anh đứng tại quầy tính tiền thấy người mặc áo đen bên ngoài chạy vào nên anh đẩy người này ra, nhưng chưa kịp đẩy thì người mặc áo đen rút con dao thái lan cán vàng đâm vào vùng bụng của anh. Anh L khẳng định thương tích của mình là do bị cáo Lê Công Đ gây ra và yêu cầu bồi thường thiệt hại như đã kê khai, ngoài ra anh Lyêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần là 5 tháng lương.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-TP ngày 07 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh B đã truy tố bị cáo Lê Công Đ, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Công Đ khai nhận vào ngày 20/10/2017 bị cáo đã có hành vi dùng con dao thái lan cán vàng đâm anh Nguyễn Thành L gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại là 45%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Công Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo bồi thường một phần thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Công Đ từ 06-07 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường các chi phí hợp lý cho bị hại gồm chi phí điều trị hợp lệ là 2.315.000đ, công người nuôi là 1.000.000đ, tiền công do mất thu nhập 03 tháng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 05 tháng lương.

Về vật chứng vụ án:

-Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan cán vàng là công cụ mà bị cáo dùng để phạm tội.

-Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu ghi trên vỏ xe là Sirius, thân máy có hiệu Yamaha, màu S1vàng đen, biển kiểm soát 77N5-4846, số khung UM9A-009616, số máy 52FMH-009616 cho ông T.

Bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Công Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng về hung khí mà bị cáo dùng để gây án là con dao thái lan cán vàng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như nội dung của bản cáo trạng mà Kiểm sát viên đã công bố, phù hợp về khoảng thời gian khi bị cáo đến quán và khi nhóm của anh L xuống quầy để tính tiền thì gặp bị cáo và S1đang đứng trước quán, S1gọi nhóm của L đến nói chuyện thì V dùng tay kẹp cổ S1kéo vào bên trong quán sau đó có 01 hoặc 2 thanh niên dùng tay đánh Sơn, thấy S1bị đánh nên bị cáo Đ chạy đến thì bị hại Lđẩy

bị cáo ra ngoài, vì nghĩ là Lđánh mình nên bị cáo Đ đã rút con dao thủ sẵn trong người đâm trúng vào vùng bụng của Lgây thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 266/2017/PY-TgT ngày 20/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh B thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Thành Llà 45%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đ là người có khả năng nhận thức được hành vi dùng con dao thái lan là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao, có thể làm chết người nếu không được cấp cứu kịp thời, nhận thức được như vậy nhưng vì xem thường pháp luật và tính mạng sức khỏe của người khác nên khi Đ nghe S1gọi điện thoại rủ đến quán để đòi tiền, bị cáo đã chủ động đem theo con dao để sẵn sàng gây thương tích cho người khác khi bị tấn công và thực tế khi bị anh Lđẩy ra, bị cáo đã rút dao đâm anh Luân, vết thương thấu bụng gây đứt động mạch cơ hoành-liên sườn, rách cơ hoành, thủng gan trái. Trong khi đó giữa bị cáo và anh Lchưa xảy ra xô xát đánh nhau cũng không có mâu thuẫn gì. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, không những thế còn thể hiện bị cáo là người có bản tính ngang tàn, xem thường tính mạng sức khỏe con người, vì vậy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục cho bị hại số tiền 10.000.000đồng, vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]Về vật chứng vụ án:

-01 con dao thái lan dài 20 cm, có cán cầm màu vàng dài 08cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại màu trắng dài 12cm là công cụ mà bị cáo phạm tội nên căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

-01 xe mô tô nhãn hiệu ghi trên vỏ xe là Sirius, thân máy có hiệu Yamaha, màu S1vàng đen, biển kiểm soát 77N5-4846, không có gương chiếu hậu, số khung UM9A-009616, số máy 52FMH-009616 là xe của ông Lê Công T mua của chị Cao Thị Mỹ Mỹ H4 vào năm 2016, ngày 22/10/2017 ông T để xe ở nhà bị cáo Đ sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại mà ông Tiến không biết nên áp dụng điểm b, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS trả lại chiếc xe trên cho ông T.

[6]Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Thành Lđiều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B từ ngày 22/10/2017 đến ngày 30/10/2017 thì xuất viện. Tại cơ quan điều tra, anh Lyêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng là 41.215.095đ, cụ thể: Tiền xe chuyển viện là 193.000đ, tiền chụp XQ 91.000đ, tiền khám thay băng 67.000đ, dịch vụ y tế 1.859.295đ, cận lâm sàng 13.800đ, chụp Xquang 57.000đ, siêu âm 34.000đ, tiền mua thuốc ngoài không có biên lai khoảng 400.000đ, người nuôi

bệnh 8 ngày là 1.000.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện đến ngày hồi phục là 5 tháng/7.500.000đồng/1tháng. Ngoài ra tại phiên tòa anh L còn yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 05 tháng lương.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

-Đối với khoản chi phí khám chữa bệnh có hóa đơn hợp lệ là 2.315.000 đồng, khoản tiền thuốc mua ngoài không có hóa đơn khoảng 400.000đồng nhưng cũng là chi phí hợp lý nên được HĐXX chấp nhận.

-Đối với khoản tiền người nuôi bệnh trong 8 ngày là 1.000.000đồng là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

-Đối với khoản tiền công lao động trong thời gian điều trị và thời gian phục hồi sức khỏe anh Lyêu cầu là 05 tháng lương, mỗi tháng là 7.500.000đồng thành tiền là 37.500.000đồng. Theo kết luận của Trung tâm pháp y tỉnh B thì tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại của anh L là 45%, với tỷ lệ thương tích như vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe là 05 tháng, trong thời gian này bị hại không thể làm nghề được nên buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do bị hại bị mất thu nhập như quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự. Anh L làm nghề cơ khí thu nhập theo sản phẩm, lương không ổn định, nên mức bồi thường tính theo thu nhập của lao động phổ thông ở địa phương là 150.000đ/ ngày, một tháng là 4.500.000đ x 5 tháng thành tiền là 22.500.000đ.

- Đối với yêu cầu của anh L về khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 5 tháng lương cơ bản x 1.390.000đ/ tháng bằng 6.950.000đ là phù hợp nên được chấp nhận.

Như vậy, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh L tổng số tiền là 33.165.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Công Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo Lê Công Đ 06 (Sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 24/02/2018).

Về vật chứng:

-Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao thái lan dài 20 cm, có cán cầm màu vàng dài 08cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại màu trắng dài 12cm.

-Áp dụng điểm b, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho ông Lê Công T 01(một) xe mô tô nhãn hiệu ghi trên vỏ xe là Sirius, thân máy có hiệu Yamaha, màu S1vàng đen, biển kiểm soát 77N5-4846, không có gương chiếu hậu, số khung UM9A-009616, số máy 52FMH-009616.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 6 năm 2018 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 590 của Bộ luật dân sự .

Buộc bị cáo Lê Công Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Thành L với số tiền là 33.165.000. Gia đình bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho anh L số tiền 10.000.000đ nên bị cáo còn có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền còn lại là 23.165.000đ (Hai mươi ba triệu một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tung ứng với thời gian chậm thi hành.

*Về án phí:*Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.158.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án ,quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- Phòng GD&ĐT TAND Tỉnh BĐ;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Thủy